**Tiết 2**

**Bài viết**

**VIẾT ĐOẠN VĂN NÊU Ý KIẾN VỀ MỘT HIỆN TƯỢNG XÃ HỘI**

**(Cấu tạo của đoạn văn)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển năng lực đặc thù.**

**1.1. Phát triển NL ngôn ngữ:**

Hiểu cấu tạo của đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội; nêu được ý kiến về một hiện tượng xã hội cụ thể.

**1.2. Phát triển năng lực văn học:**

Trao đổi được với bạn ý kiến của mình về một hiện tượng xã hội phù hợp hoặc không phù hợp với lứa tuổi; biết đưa ra lí lẽ để khẳng định ý kiến của mình.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung**

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Chủ động trao đổi, thảo luận với bạn để tìm ra các lí do thuyết phục người khác đồng ý với ý kiến của bản thân. Biết thuyết phục người nghe, tôn trọng sự khác biệt

- Năng lực tự chủ và tự học: Chủ động tìm hiểu về vấn đề thảo luận (hiện tượng xã hội). Tự giải quyết nhiệm vụ học tập: tìm hiểu cấu tạo của đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tìm ra các lí do và hoàn thành đoạn văn nêu ý kiến thuyết phục người nghe.

**3. Phẩm chất**

-Có suy nghĩ và cách ứng xử đúng đắn trong một số tình huống cụ thể. VD: không cùng chung một ý kiến, quan điểm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tranh minh hoạ về hiện tượng xã hội, bài giảng PP.

- HS: SGK *Tiếng Việt 5,* tập một, VBT, ý kiến về vấn đề: Có nên cho HS tiểu học đi xe đạp tới trường?

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **A. Hoạt động khởi động** | |
| - Tổ chức cho HS chơi trò chơi “Thi ai kể đúng?”  - GV nêu luật chơi: Chia lớp thành 4 nhóm, các thành viên trong tổ sẽ xếp hàng lần lượt lên bảng viết thi đua nhóm nào kể được đúng, đủ, nhiều các dạng bài văn, đoạn văn đã học nhóm đó sẽ dành chiến thắng và giành sao chiến thắng.  - GV nhận xét, tuyên dương, chốt lại các dạng đã học  - Giới thiệu bài mới | - HS lắng nghe luật chơi và tham gia chơi đúng luật.  - HS lắng nghe, tuyên dương nhóm chiến thắng  - HS lắng nghe, nhắc lại tên bài học. |
| **B. Hoạt động hình thành kiến thức**  **\* Hoạt động 1: Nhận xét về đoạn văn (BT1)**  - GV mời 1 HS đọc to yêu cầu bài  - Yêu cầu HS làm việc theo nhóm 4, thảo luận để trả lời 4 câu hỏi trong BT1  - Mời trình bày  a) *Nhan đề đoạn văn và câu mở đoạn nêu lên điều gì?*  *b) Theo em, những lí do nêu trong đoạn văn có thuyết phục không? Vì sao?*  *c) Các câu tiếp theo nêu những lí do nào để giải thích ý kiến của người viết?*  *d) Các câu kết đoạn có tác dụng gì?*  - GV nhận xét, tuyên dương, chốt lại  **\* Hoạt động 2: Nhận xét về cấu tạo của đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội (BT2)**  - Mời HS nêu yêu cầu BT2  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi theo gợi ý:  + Theo em, có thể chia đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội thành mấy phần? Đó là những phần nào?  + Nội dung của mỗi phần trong đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội là gì?  - Mời trình bày  - GV chia sẻ với HS  **\* Hoạt động 3: Rút ra bài học**  - Mời HS rút ra bài học: Đoạn văn nêu ý  kiến về một hiện tượng xã hội gồm mấy phần? Nêu chức năng của từng phần.  - Yêu cầu HS nhắc lại  - Nhận xét, tuyên dương | - 1 HS đọc yêu cầu và đoạn văn  - HS làm việc nhóm 4  - HS báo cáo kết quả thảo luận bằng trò chơi Phỏng vấn  - Nhan đề nêu lên một CH (vấn đề): *Nên hay không nên cho học sinh lớp Năm đi xe đạp tới trường?* Mở đoạn thể hiện ý kiến về vấn đề đó (nên cho học sinh lớp Năm đi xe đạp tới trường) và đưa ra lí do khái quát (vì có nhiều lợi ích).  - Những lí do nêu trong đoạn văn có sức thuyết phục vì xuất phát từ thực tế được mọi người thừa nhận.  - Các câu tiếp theo nêu ra những lí do cụ thể để khẳng định lợi ích của việc học sinh lớp Năm đi xe đạp tới trường.  - Các câu kết (2 câu cuối đoạn văn) khẳng định lại ý kiến, nêu thêm yêu cầu để ý kiến thoả đáng hơn  - HS chia sẻ với các bạn  - 1 HS đọc to yêu cầu  - HS thảo luận nhóm đôi  - Đại diện nhóm báo cáo kết quả. Lớp chia sẻ, bổ sung.  - 2-3 HS đọc to nội dung bài học  - 2 HS nhắc lại mà không nhìn vào sách. |
| **C. Hoạt động thực hành - luyện tập**  **\* Hoạt động 1: So sánh các bài nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội (BT1)**  - Mời HS nêu yêu cầu BT  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi để tìm ra điểm giống và khác nhau trong hai đoạn văn  - Mời trình bày  - GV nhận xét, tuyên dương. Chốt lại  + Điểm giống nhau: Về nội dung, cả 2 đoạn văn đều trình bày ý kiến trước một hiện tượng xã hội (Nên hay không nên cho học sinh lớp Năm đi xe đạp tới trường?); về cấu tạo, cả hai đoạn văn đều có ba phần: mở đoạn (nêu ý kiến về hiện tượng và đưa ra lí do khái quát); thân đoạn (đưa ra các lí do cụ thể để khẳng định ý kiến); kết đoạn (khẳng định lại ý kiến).  + Điểm khác nhau: Đoạn văn ở BT 1 (*Luyện tập*) nêu ý kiến trái ngược với đoạn văn ở phần *Nhận xét*.  **\* Hoạt động 2: Nêu ý kiến của bản thân về một hiện tượng xã hội (BT2)**  - GV nêu yêu cầu của BT  - Yêu cầu HS làm việc cá nhân ra vở nháp. Khuyến khích HS tìm những lí do khác SGK.  - Mời trình bày  - GV chia sẻ với HS, tuyên dương. | - 1 HS đọc to yêu cầu và nội dung BT  - HS làm việc nhóm đôi  - Đại diện 2 nhóm trình bày điểm giống và khác nhau. Lớp chia sẻ, bổ sung cho bạn.  - HS lắng nghe, ghi vắn tắt vào vở bài tập.  - HS lắng nghe, nắm rõ yêu cầu BT  - HS làm việc cá nhân ra nháp, gạch ý những lí do thuyết phục người nghe đồng ý với ý kiến của mình.  - 2-3 HS trình bày bài  - HS chia sẻ, nhận xét |
| **C. Hoạt động vận dụng - trải nghiệm**  - Hỏi: Qua bài đọc em biết thêm được điều gì?  **\* Củng cố, dặn dò**  - GV nhận xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt.  *- Dặn dò:*GV nhắc HS về nhà xem trước bài sau: Trao đổi: Cùng nhau đoàn kết. | - 2-3 HS nối tiếp trả lời. Lớp chia sẻ với bạn  - HS lắng nghe  - HS ghi nhớ để thực hiện ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *(nếu có)*

...........................................................................................................................................................................................................................................................................

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**